

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUẦN GIÁO
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 76/2017/HSST
Ngày: 16/8/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Việt Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Quân và bà Lê Thị Thanh Thùy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Lượng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Doan - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 78/2017/HSST ngày 21 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lò Văn H; tên gọi khác: **Không**; sinh năm: 1976.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Bản H, xã M, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Dân tộc: Khơ Mú; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: Lớp 3/12.

Con ông: Lò Văn S, (đã chết);

Con bà: Lò Thị K, sinh năm: 1950.

Bị cáo có vợ: Lò Thị N; sinh năm 1982; bị cáo có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 2002.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Bị cáo có 01 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 06/4/2017 và tạm giam từ ngày 09/4/2017 cho đến nay. Bị cáo được trích xuất áp giải có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Quang Khai; Luật sư - Cộng tác viên trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, (có mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lò Văn H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo truy tố về hành vi phạm tội như sau: Hồi 08 giờ 30 phút ngày 06/4/2017, tổ công tác Công an Đoàn Mùn Chung, huyện Tuần Giáo làm nhiệm vụ tại bản Huổi Lốt 1, xã Mường Mùn, huyện Tuần Giáo đã phát hiện và bắt quả tang Lò Văn H, sinh năm 1976, trú tại bản H, xã M đang tàng trữ trái phép 06 gói Hêrôin dưới gối ngủ của H có trọng lượng 0,27 gam. Đồng thời

thu giữ của H 6.200.000đ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. H khai nhận số Hêrôin tổ công tác thu giữ là của H mua về nhằm mục đích để sử dụng và bán lẻ.

Ngày 07/4/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành mở niêm phong xác định trọng lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng. Sau khi cân xác định trọng lượng, 06 gói chất bột màu trắng nghi Hêrôin thu giữ của Lò Văn H có trọng lượng 0,27 gam, trích gửi 0,11 gam làm mẫu vật giám định, vật chứng còn lại là 0,16 gam. Cùng ngày 07/4/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 60/QĐTCGD. Tại bản kết luận giám định số: 382/GĐ-PC54 ngày 02/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: “*Mẫu gửi giám định được trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn H là chất ma túy: Loại Hêrôin*”.

Tại Cơ quan Điều tra Lò Văn H khai nhận: Khoảng 17 giờ, ngày 04/4/2017, trên đường đi bộ từ thị trấn Tủa Chùa, huyện Tủa Chùa về nhà, khi đi đến khu vực bản H, xã M, H gặp 01 người phụ nữ dân tộc Thái (H không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu), H hỏi “Chị ơi ở đây có ai có hàng (Hêrôin) bán không?”, người phụ nữ đó hỏi lại: “Mua làm gì?” H trả lời mua để sử dụng. Người phụ nữ nói chị có một ít, giá khoảng từ 200.000đ đến 300.000đ. H nói mua 300.000đ rồi đưa tiền cho người phụ nữ, đồng thời người phụ nữ đưa cho H 01 gói nilon màu xanh, H cầm lấy mở ra xem thấy 04 gói nhỏ được gói bằng giấy trắng và 01 cục nhỏ bằng nửa đầu ngón tay út không gói. H xem xong thì gói lại cho vào túi quần mang về nhà, còn người phụ nữ đó đi đâu H không biết. Khoảng 20 giờ cùng ngày H về đến nhà, H bỏ gói Hêrôin ra và dùng lưỡi dao lam cắt cục Hêrôin không gói lấy một ít để sử dụng (hít). Khi sử dụng Hêrôin xong, H chia cục Hêrôin thành 02 gói, một gói bằng giấy trắng, 01 gói bằng mảnh nilon màu xanh rồi bỏ chung vào cùng 04 gói có từ trước, (tổng cộng là 06 gói) rồi cất giấu vào dưới gối ngủ của H. Đến khoảng 07 giờ ngày 05/4/2017, sau khi ngủ dậy H lấy 01 gói Hêrôin dưới gối ra và cắt lấy một ít để sử dụng, số còn lại, H gói lại cất giấu vào chỗ cũ rồi đi làm. Khoảng 06 giờ ngày 06/4/2017, khi H ngủ dậy thì thấy bà Lò Thị K (ở cùng bản với H) đến đòi tiền mà chồng bà là Lò Văn C đã bán cây sắt cho H, H trả tiền cho bà K là 50.000 đ nhưng bà K không lấy tiền và nói: “Có Hêrôin thì để cho ông C một ít” H nhất trí và lấy 01 gói Hêrôin ra và cắt lấy một ít đưa cho bà K để trả thay cho tiền mua cây sắt. Số Hêrôin còn lại H gói lại và cất giấu vào chỗ cũ. Khoảng 10 phút sau thì có một người đàn ông đến nhà H và tự giới thiệu tên là K, nhà ở bản P, xã M đến hỏi mua Hêrôin, H liền lấy 01 gói Hêrôin ra và xẻ lấy một ít bán cho Khai 50.000đ. Số còn lại H gói lại rồi cất giấu vào chỗ cũ. Sau khi mua Hêrôin xong, người đàn ông đó đi đâu H không biết. Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, khi H đang ở nhà thì có tổ công tác Công an Đồn Mùn Chung đến nhà và yêu cầu có gì liên quan đến ma túy thì giao nộp. H đã tự giác lấy 06 gói Hêrôin dưới gối ra giao nộp cho tổ công tác.

Tại bản Cáo trạng số: 55/QĐ-VKS-HS ngày 20 tháng 7 năm 2017, của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Tuần Giáo đã truy tố bị cáo Lò Văn H về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ

luật hình sự. Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín có trọng lượng 0,16 gam Hêrôin. Đối với số tiền 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) Công an tạm giữ không liên quan đến hành vi phạm tội, nên đề nghị trả lại cho bị cáo. Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn H nhất trí với bản Cáo trạng, Luận tội của Viện kiểm sát về phần tội danh và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Ngoài ra đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình. Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, được đi học hết lớp 3/12, nên nhận thức về pháp luật có phần hạn chế và căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, không áp dụng hình phạt bổ sung; trả lại số tiền 200.000đ; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của bị cáo, người bào chữa và Kiểm sát viên.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lò Văn H đã khai và thừa nhận: Khoảng 17 giờ, ngày 04/4/2017, bị cáo mua 04 gói nhỏ Hêrôin và 01 cục nhỏ Hêrôin bằng nửa đầu ngón tay út với số tiền là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) của một người phụ nữ (không biết tên, tuổi địa chỉ) tại khu vực bản H, xã M. Mua được Hêrôin bị cáo mang về nhà dùng lưỡi dao lam cắt cục Hêrôin không gói ra một ít sử dụng, khi sử dụng Hêrôin bị cáo chia cục Hêrôin thành 02 gói và bỏ chung vào 04 gói từ trước cất giấu dưới gối ngủ của bị cáo. Đến 07 giờ ngày 05/4/2017 bị cáo lấy Hêrôin ra cắt một ít sử dụng số còn lại bị cáo cất giấu dưới gối ngủ. Khoảng 06 giờ ngày 06/4/2017 bị cáo đã trả tiền mua cây sắt của Lò Văn C bằng gói Hêrôin có giá trị là 50.000đ (*năm mươi nghìn đồng*) cho bà Lò Thị K (là vợ của Chiến), sau đó bị cáo bán cho người đàn ông tên là K 01 gói Hêrôin với giá 50.000đ (*năm mươi nghìn đồng*). Lời khai nhận tội của bị cáo Lò Văn H phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và biên bản niêm phong vật chứng ngày 06/4/2017; biên bản ghi lời khai và biên bản hỏi cung bị cáo tại Cơ quan điều tra; biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng; kết luận giám định 0,27 gam chất bột màu trắng thu giữ của bị cáo Lò Văn H gửi giám định là chất ma túy: Loại Hêrôin. Ngoài ra lời khai của bị cáo H còn phù hợp với bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, các tài liệu và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Trong phần tranh luận, bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên về phần tội danh cũng như khung hình phạt. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận đã bán Hêrôin cho người có tên là K và dùng Hêrôin để trả tiền mua cây sắt cho Lò Văn Cn, do Lò Thị K nhận hộ. Qua điều tra, xác minh không xác định được người nào có tên là K như bị cáo đã khai. Đối với Lò Thị

K, Lò Văn C qua xác minh hiện nay K và C không có mặt tại địa phương. Ngoài lời khai của bị cáo ra, không có tài liệu nào khác để chứng minh bị cáo đã bán ma túy cho một người tên là K và dùng Hêrôin trả tiền mua cho Lò Văn C. Nên Hội đồng xét xử kết luận: Bị cáo Lò Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Bởi vậy, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Tuần Giáo truy tố bị cáo theo tội danh, khoản và điều nêu trên là hoàn toàn chính xác.

Xét tính chất và mức độ phạm tội thấy: Bị cáo Lò Văn H phạm tội nghiêm trọng. Hành vi Mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến trật tự trị an và an toàn xã hội trên địa bàn Huyện Tuần Giáo nói riêng và tỉnh Điện Biên nói chung. Hiện nay tệ nạn nghiện chất ma túy tại Huyện Tuần Giáo đang phát triển theo chiều hướng rất xấu trong một bộ phận thanh thiếu niên, tạo sự lo lắng cho toàn Huyện Tuần Giáo. Nghiện chất ma túy không chỉ gây mất trật tự an toàn xã hội, băng hoại đạo đức thế hệ trẻ mà còn lây nhiễm HIV/AIDS trong cộng đồng qua đường tiêm chích. Bị cáo nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật. Nhưng vì mục đích lợi nhuận, bị cáo đã bất chấp pháp luật mua bán trái phép chất ma túy. Do vậy hành vi của bị cáo cần được xử lý nghiêm khắc theo quy định của pháp luật, mới có tác dụng phòng ngừa và kiên quyết đấu tranh chống tội phạm.

Xét tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng và nhân thân: Tại giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Lò Văn H thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội trong thời gian chưa được xóa án tích, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Bị cáo Lò Văn H sinh ra lớn lên tại xã M, Huyện T, tỉnh Điện Biên, được đi học hết lớp 3, sau đó ở nhà lao động sản xuất; ngày 17/7/2014 bị Tòa án nhân dân Huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 06/4/2017 bị bắt về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo thông qua hình phạt để răn đe, giáo dục bị cáo thành người lương thiện, có ý thức tuân thủ pháp luật, đồng thời giúp bị cáo cai nghiện chất ma túy.

Ngoài hình phạt chính, lẽ ra bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự. Xét thấy điều kiện kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và gia đình là hộ nghèo. Thu nhập của bị cáo chỉ dựa vào sản xuất nông nghiệp, nên không có khả năng thi hành. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo Lò Văn H từ 30 tháng đến 36 tháng tù, không phạt bổ sung bằng tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Hội đồng xét xử thấy là phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo nên cần chấp nhận.

Xét đề nghị của người bào chữa đề nghị cho bị cáo là phù hợp với tính chất, mức

độ và hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với người phụ nữ, bị cáo khai đã bán Hêrôin cho bị cáo vào ngày 04/4/2017 với giá 300.000đ. Qua điều tra bị cáo khai khi trao đổi mua bán ma túy chỉ có bị cáo và người phụ nữ biết với nhau, ngoài ra không có ai biết. Do vậy, Cơ quan điều tra không đủ căn cứ làm rõ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số tiền 6.000.000đ và 05 chiếc điện thoại di động Công an đã trả cho chị Lò Thị U vào ngày 15/4/2017. Trong quá trình điều tra cho thấy số tiền này là do gia đình bị cáo bán đất mà có và điện thoại di động cũ do vợ bị cáo mua ở Hải Phòng. Xét thấy số tiền và điện thoại di động không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Lò Thị U là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vật chứng vụ án: Đối với 01 gói niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín có trọng lượng 0,16 gam Hêrôin cần tịch thu và tiêu hủy. Bị cáo khai trong số tiền 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) Công an tạm giữ có 50.000đ là tiền bị cáo bán Hêrôin cho người đàn ông tên là Khai, quá trình điều tra không có người nào có tên K như bị cáo đã khai nhận, do vậy số tiền trên không liên quan đến hành vi phạm tội, nên cần trả lại cho bị cáo theo quy định tại Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và gia đình thuộc diện nghèo, cần căn cứ vào Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo được miễn nộp toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Văn H 30 (*ba mươi*) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 06/4/2017.

3. Vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín có trọng lượng 0,16 gam Hêrôin; trả lại cho bị cáo 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) theo Phiếu nhập kho số: PNKVC63 ngày 26/7/2017 của Chi cục thi hành án dân sự Huyện Tuần Giáo.

4. Án phí:

Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn nộp

toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 16/8/2017).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND Huyện Tuần Giáo;
- Công an Huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS Huyện Tuần Giáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Trung tâm TGPLNN tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)
Nguyễn Việt Hương